

Số: 18 /CV-HHTACN

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

V/v: Áp dụng thống nhất quy định
về thuế GTGT đối với sản phẩm
thức ăn chăn nuôi

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài chính

Hiệp hội Thức ăn chăn nuôi Việt Nam trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Bộ Tài chính đối với ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi trong thời gian qua, đặc biệt là việc tham mưu Chính phủ ban hành các chính sách điều chỉnh thuế xuất nhập khẩu phù hợp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất và kiểm soát chi phí nguyên liệu đầu vào.

Tuy nhiên, sau khi Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, Hiệp hội đã nhận được nhiều phản ánh từ các doanh nghiệp hội viên về cách hiểu và áp dụng quy định thuế GTGT đối với một số nguyên liệu thức ăn chăn nuôi **như ngô, lúa mì, khô dầu, cám, đậu đỗ...** chưa thống nhất giữa các cơ quan thuế địa phương. Cụ thể, một số cơ quan thuế áp dụng các loại này là đối tượng không chịu thuế (theo khoản 1, khoản 3 Điều 5), trong khi có cơ quan lại áp dụng mức thuế suất 5% (điểm d khoản 2 và khoản 5 Điều 9 của Luật).

Thực tế, theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15, **“Thức ăn chăn nuôi** theo quy định của pháp luật về chăn nuôi; thức ăn thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản” **thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT**. Quy định này hoàn toàn phù hợp và có sự liên thông rõ ràng với Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14. Cụ thể, tại khoản 25 Điều 2, Luật Chăn nuôi định nghĩa: **“Thức ăn chăn nuôi** là sản phẩm mà vật nuôi ăn, uống ở dạng tươi, sống hoặc đã qua chế biến bao gồm: thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung và thức ăn truyền thống”. Đồng thời, khoản 29 Điều 2 của Luật cũng quy định: **“Thức ăn truyền thống** là sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến được sử dụng phổ biến theo tập quán trong chăn nuôi, **bao gồm: thóc, gạo, cám, ngô, khoai, sắn, bã rượu, bã bia, rơm, cỏ, tôm, cua, cá và các sản phẩm tương tự khác**”. Danh mục thức ăn truyền thống này còn được cụ thể hóa tại Thông tư số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó liệt kê rõ các sản phẩm nông nghiệp **như ngô, thóc, lúa mì, khô dầu, cám, đậu tương... là thức ăn chăn nuôi truyền thống** (mục 1 Phụ lục VI của Thông tư).

Như vậy, có thể khẳng định rằng các sản phẩm nông nghiệp nêu trên khi được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi là thức ăn chăn nuôi truyền thống theo đúng định nghĩa của pháp luật chuyên ngành, và do đó, **thuộc**

đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Luật Thuế giá trị gia tăng. Việc một số cơ quan thuế địa phương áp dụng mức thuế suất 5% cho các mặt hàng này là chưa phù hợp với tinh thần của Luật, đồng thời đang tạo ra gánh nặng chi phí đáng kể cho doanh nghiệp và người chăn nuôi.

Hiện nay, nguyên liệu nông sản như ngô, lúa mì, đậu đỗ chiếm tới khoảng 70% tổng thành phần TACN. Việc áp sai mức thuế sẽ đẩy chi phí sản xuất TACN lên cao, làm tăng giá thành sản phẩm chăn nuôi nội địa, giảm khả năng cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu, vốn đang được trợ giá tại nhiều quốc gia. Trong khi đó, ngành sản xuất TACN công nghiệp của Việt Nam hiện vẫn phụ thuộc tới hơn 90% vào nguyên liệu nhập khẩu. Những tác động bất lợi từ cách hiểu chưa thống nhất nêu trên càng làm trầm trọng thêm áp lực đối với doanh nghiệp trong nước.

Hiệp hội Thức ăn chăn nuôi Việt Nam đánh giá cao nỗ lực của Bộ Tài chính trong việc giảm thuế nhập khẩu nhiều loại nguyên liệu TACN thiết yếu xuống 0% trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, để chính sách thuế GTGT thực sự phát huy hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp, Hiệp hội kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, chỉ đạo **sớm ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất trong toàn hệ thống thuế về việc xác định các sản phẩm nông sản sử dụng làm thức ăn chăn nuôi truyền thống** (bao gồm cả sản phẩm chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế như ngô, lúa mì, khô dầu, cám, đậu đỗ, khoai, sắn...) là **đối tượng không chịu thuế GTGT** theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 5 của Luật Thuế GTGT và các điều khoản liên quan tại Luật Chăn nuôi.

Việc hướng dẫn thống nhất là cần thiết và cấp bách nhằm bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch và pháp lý vững chắc trong quá trình thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, giảm thiểu chi phí sản xuất, từ đó góp phần ổn định giá thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ ngành chăn nuôi trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NN và MT;
- Cục CN và TY;
- Các thành viên HHTACN;
- Lưu VP.

TM. HIỆP HỘI TACN VIỆT NAM



**PHÓ CHỦ TỊCH
KIỂM TÓNG THỦ KÝ
Nguyễn Văn Tuế**